

Số: 225/TB-THT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v tập trung học sinh đầu năm học 2024 - 2025

Trường THPT Trần Hữu Trang thông báo đến quý phụ huynh và các em học sinh Khối 10, 11, 12 thời gian tập trung học sinh đầu năm học 2024 - 2025 như sau:

1. Thứ Ba, ngày 27/8/2024, từ 7g00 đến 8g30:

- Học sinh các khối lớp 10, 11 và 12 tập trung tại trường.

- Khối lớp 10: tập trung tại sân trường theo đơn vị lớp, Ban lãnh đạo nhà trường sinh hoạt một số vấn đề đối với học sinh đầu cấp; sau đó tập trung về phòng học sinh hoạt với giáo viên chủ nhiệm.
- Khối lớp 11 và 12: sinh hoạt với GVCN tại lớp. (Sơ đồ phòng học được dán tại bảng thông báo tại sân trường).

- **Nội dung:** Giáo viên chủ nhiệm sinh hoạt nội quy, tổ chức lớp học, thông báo một số hoạt động của nhà trường.

- **Trang phục:** Học sinh mặc đồng phục sơ mi của trường.

2. Thứ Tư, ngày 28/8/2024:

- Học sinh các khối lớp 10, 11 và 12 tập trung tại phòng học để dọn dẹp, sắp xếp và vệ sinh phòng học, theo lịch cụ thể như sau:

- Các lớp khối 11 và 12: từ 7g00 đến 8g30
- Các lớp khối 10: từ 9g00 đến 10g30. Lưu ý: các HS đăng kí học tiếng Trung sẽ sinh hoạt với BLĐ và đại diện Trung tâm Tiếng Trung tại Hội trường từ 7g00 đến 8g30. Sau đó sẽ di chuyển về phòng học để sinh hoạt với GVCN.

3. Khai giảng năm học: ngày 05/9/2024 (GVCN sẽ có thông báo cụ thể đến phụ huynh và học sinh).

***Lưu ý về việc mua sách giáo khoa:** Những học sinh chưa mua được SGK có thể đăng kí mua sách với GVCN lớp mình trong ngày sinh hoạt đầu tiên (27/8/2024). Bảng giá chung SGK đính kèm thông báo này.

Để thuận tiện cho công việc của nhà trường, kính mong quý phụ huynh và các em học sinh thực hiện đúng theo hướng dẫn và thời gian thông báo như trên.

Trân trọng./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thanh Phong



BẢNG GIÁ CHUNG SGK 11_2024-2025

LỚP	NHÓM	GIÁ TIỀN	
		Cầu lông 13 000	Bóng rổ 11 000
11A1 11A2	Vật lý - Hoá học - Sinh học - Tin học	428 000	426 000
11A3	Vật lý - Hoá học - Sinh học - Địa lý	430 000	428 000
11A4	Vật lý - Hoá học - GD KTPL - Công nghệ	432 000	430 000
11A5	Địa lý - GD KTPL - Vật lý - Tin học	426 000	424 000
11A6 11A7	Địa lý - GD KTPL - Sinh học - Tin học	435 000	433 000
11A8	Địa lý - GD KTPL - Hoá học - Công nghệ	434 000	432 000

BẢNG GIÁ CHUNG SGK 12_2024-2025

LỚP	NHÓM	GIÁ TIỀN	
		Cầu lông 12 000	Bóng rổ 13 000
12A1 12A2	Vật lý - Hoá học - Sinh học - Tin học	416 000	418 000
12A3	Vật lý - Hoá học - Địa lý - Tin học	419 000	421 000
12A4	Địa lý - Vật lý - GD KTPL - Tin học	421 000	423 000
12A5 12A6	Địa lý - GD KTPL - Sinh học - Tin học	430 000	432 000
12A7	Hoá học - Sinh học - GD KTPL - Công nghệ	425 000	427 000
12A8	Địa lý - GD KTPL - Hoá học - Công nghệ	417 000	419 000